|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND | *Tủa Chùa, ngày tháng 9 năm 2024* |

|  |
| --- |
|  **DỰ THẢO** |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 01/01/2021**

**của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác đào tạo, bồi dưỡng và**

**phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020-2025**

 Thực hiện Kế hoạch số 139-KH/HU ngày 22/8/2024 của Huyện ủy Tủa Chùa về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII và các Nghị quyết chuyên đề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Tủa Chùa báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020-2025, cụ thể như sau:

 **I. TÌNH HÌNH CHUNG**

 **1. Thuận lợi**

 Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của huyện luôn được sự quan tâp chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Huyện ủy và sự phối hợp, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các sở, ban, ngành tỉnh.

Công tác phát triển nguồn nhân lực được đặc biệt chú trọng. Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện đã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với quy hoạch cán bộ, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới**.**

 Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp có trọng tâm, trọng điểm theo lộ trình và hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020-2025.

**2. Khó khăn**

 Nhận thức về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực ở một số xã còn chưa thống nhất và đầy đủ. Năng lực chuyên môn, lãnh đạo điều hành của cán bộ, công chức, viên chức chưa đồng đều; còn thiếu cán bộ có trình độ ngoại ngữ, kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế. Kết quả đào tạo nhân lực tuy đạt về số lượng nhưng chất lượng còn hạn chế. Chất lượng đào tạo còn chênh lệch giữa các vùng, miền, giữa các cơ sở giáo dục công lập.

 Cơ cấu trình độ, ngành nghề đào tạo chưa phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động; đào tạo chưa gắn với nhu cầu xã hội, sự gắn kết giữa đào tạo với thị trường lao động và sự tham gia của doanh nghiệp còn hạn chế, chưa theo sát yêu cầu của thị trường lao động và doanh nghiệp; còn nhiều học sinh, sinh viên tốt nghiệp chưa tìm được việc làm; nhiều người còn phải làm trái ngành, nghề đào tạo gây lãng phí nguồn lực cho gia đình và xã hội.

 Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục còn thiếu, bất cập về số lượng, cơ cấu, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Cơ sở vật chất, trang thiết bị ở một số đơn vị trường học, cơ sở giáo dục còn khó khăn, thiếu thốn. Hệ thống quản lý, quản trị, kết nối khai thác dữ liệu ngành phục vụ công tác quản lý, điều hành dạy và học còn chưa đồng bộ. Việc kiểm định chất lượng giáo dục chưa được chú trọng đúng mức.

 **II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

 **1. Công tác học tập, tuyên truyền và phổ biến, quán triệt Nghị quyết**

 Sau khi tiếp thu và triển khai Nghị Quyết số05-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020-2025, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đến các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Việc tổ chức học tập, quán triệt triển khai thực hiện nghị quyết đã được UBND huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát đến các cơ quan, đơn vị do vậy quá trình triển khai Nghị quyết ở các cấp luôn đảm bảo nghiêm túc, chặt chẽ, đúng định hướng, nội dung, tuyên truyền sâu rộng đến mọi đối tượng trên địa bàn huyện. Các cơ quan, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể huyện đã nghiêm túc quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo, yêu cầu của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện theo đúng tiến độ; kiện toàn Ban chỉ đạo từ cấp huyện đến xã, tiến hành tuyên truyền, mở Hội nghị triển khai thực hiện Nghị quyết tới nhân dân, các lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện. Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt việc nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết, nhằm làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về một số vấn đề về công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực.

 **2. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết**

 Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị đều rất quan tâm sâu sát đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu công việc trong tình hình mới. Hàng năm Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức kịp thời đưa nguồn nhân lực đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ lâu dài tại huyện.

Trên cơ sở Nghị Quyết số **s**ố05-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 02/8/2022 của HĐND huyện Tủa Chùa về công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, giai đoạn 2020-2025; Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 12/11/2021 của UBND huyện Tủa Chùa về đào tạo bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025. Ban hành kế hoạch về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ[[1]](#footnote-1); Kế hoạch về việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở huyện Tủa Chùa[[2]](#footnote-2)**.** Ban hành Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn và hằng năm[[3]](#footnote-3).

 **3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết thực hiện Nghị quyết**

UBND huyện thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, giám sát công tác triển khai thực hiện việc về công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực theo mục tiêu của Nghị quyết, để kịp thời chỉ đạo, điều chỉnh các giải pháp nằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực của huyện.

 **III. KẾT QUẢ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 05-NQ/HU**

 **1. Kết quả thực hiện các mục tiêu**

 **1.1. Về xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức**

 ***a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện:***

*- Mục tiêu:* *100% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện giữ chức vụ lãnh đạo quản lý có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên:*

+ Tính đến 01/01/2021, số cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện giữ chức vụ lãnh đạo quản lý có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên là 48/48 đạt 100%

+ Tính đến 31/7/2024, số cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện giữ chức vụ lãnh đạo quản lý có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên là 54/54, đạt 100% (đạt mục tiêu của Nghị quyết Đảng bộ huyện);

*- Mục tiêu:* *60% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên*

+ Tính đến 01/01/2021, số cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên là 73/174 đạt 42%;

+ Tính đến 31/7/2024, số cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên là 105/167 đạt 62,9% (vượt 2,9% so với mục tiêu của Nghị quyết Đảng bộ huyện).

*- Mục tiêu:* *100% cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên*

+ Tính đến 01/01/2021, số cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên 145/174 đạt 83,3%;

+ Tính đến 31/7/2024, số cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên đạt 159/167 đạt 95,2% (thấp hơn 4,8% so với mục tiêu của Nghị quyết Đảng bộ huyện);

*- Mục tiêu:* *100% cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ chuyên môn từ cao đẳng, đại học trở lên*

+ Tính đến 01/01/2021 số cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ chuyên môn từ cao đẳng, đại học trở lên 158/174 đạt 90,8%;

+ Tính đến 31/7/2024 số cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có trình độ chuyên môn từ cao đẳng, đại học trở lên đạt 161/167 đạt 96,4% (thấp hơn 3,6% so với mục tiêu của Nghị quyết Đảng bộ huyện).

 *- Mục tiêu: 100% cán bộ công chức, viên chức đáp ứng đủ điều kiện về tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm nghạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý*

+ Tính đến 01/01/2021 số cán bộ công chức, viên chức đáp ứng đủ điều kiện về tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm nghạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý là 48/48 đạt 100%;

+ Tính đến 31/7/2024 số cán bộ công chức, viên chức đáp ứng đủ điều kiện về tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm nghạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý là 54/54 đạt 100% (đạt mục tiêu của Nghị quyết Đảng bộ huyện).

*- Mục tiêu: 100% cán bộ công chức, viên chức được bồi dưỡng kiến thức về quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, được cập nhập kiến thức pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành, bồi dưỡng đạo đức công vụ và bồi dưỡng tiêu chuẩn theo chức danh nghề nghiệp*

+ Tính đến 01/01/2021 số cán bộ công chức, viên chức được bồi dưỡng kiến thức về quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, được cập nhập kiến thức pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành, bồi dưỡng đạo đức công vụ và bồi dưỡng tiêu chuẩn theo chức danh nghề nghiệp là 174/174 đạt 100%;

+ Tính đến 31/7/2024 số cán bộ công chức, viên chức được bồi dưỡng kiến thức về quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, được cập nhập kiến thức pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành, bồi dưỡng đạo đức công vụ và bồi dưỡng tiêu chuẩn theo chức danh nghề nghiệp là 167/167 đạt 100% (đạt mục tiêu của Nghị quyết Đảng bộ huyện).

***b) Đối với cán bộ, công chức cấp xã:***

*- Mục tiêu: 100% cán bộ công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên*

+ Tính đến 01/01/2021 số cán bộ công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên 231/236 đạt 97,9%;

+ Tính đến 31/7/2024 số cán bộ công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên 240/242 đạt 99,2% (thấp hơn 0,8% so với mục tiêu của Nghị quyết Đảng bộ huyện);

*- Mục tiêu: 60% cán bộ công chức cấp xã có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên*

+ Tính đến 01/01/2021 số cán bộ công chức cấp xã có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên là 142/236 đạt 60,2%;

+ Tính đến 31/7/2024 số cán bộ công chức cấp xã có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên là 188/242 đạt 77,7% (vượt 17,7% so với mục tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện);

*- Mục tiêu: 100% cán bộ công chức cấp xã được bồi dưỡng cập nhập kiến thức, kỹ năng, phương pháp, đạo đức công vụ*

+ Tính đến 01/01/2021 số cán bộ công chức cấp xã được bồi dưỡng cập nhập kiến thức, kỹ năng, phương pháp, đạo đức công vụ 236/236 đạt 100%

+ Tính đến 31/7/2024 số cán bộ công chức cấp xã được bồi dưỡng cập nhập kiến thức, kỹ năng, phương pháp, đạo đức công vụ 242/242 đạt 100% (đạt mục tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện).

 ***1.2. Về giáo dục và đào tạo***

 *- Mục tiêu:* *Có trên 51% số trường mầm non và phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia; trên 85% phòng học, 80% phòng nội trú được xây dựng kiên cố; Huy động trẻ 0-2 tuổi ra lớp đạt trên 50%; trẻ 3-5 tuổi ra lớp đạt 99,2%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt trên 99,9%; dân số 6-10 tuổi học tiểu học đạt 99,8%; dân số 11-14 tuổi học trung học cơ sở đạt 96,6%; huy động dân số 15-18 tuổi học trung học phổ thông và tương đương đạt 70% trở lên; Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt trên 99%; tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 99,5%; tốt nghiệp trung học phổ thông đạt trên 95% ; Duy trì huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Đến năm 2025 đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3.*

 *- Kết quả thực hiện( tính đến 31/7/2024):*

\* Giáo dục mầm non

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 0 tháng đến 02 tuổi ra lớp đạt 30,9%, chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết.

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 3 - 5 tuổi ra lớp đạt 99.80%, vượt 0,6% so với chỉ tiêu Nghị quyết.

- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%, vượt 0,1% so với chỉ tiêu Nghị quyết.

\* Giáo dục Tiểu học

- Tỷ lệ huy động học sinh 6 - 10 tuổi học tiểu học đạt 99,9%, vượt 0,1% so với chỉ tiêu Nghị quyết.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,4%, vượt 0,4% so với chỉ tiêu Nghị quyết;

\* Giáo dục Trung học cơ sở

- Tỷ lệ huy động học sinh 11 - 14 tuổi học trung học cơ sở đạt 96,2%, chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết;

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 99,91%, vượt 0,41% so với chỉ tiêu Nghị quyết.

\* Giáo dục Trung học phổ thông

- Tỷ lệ học sinh 15 -18 tuổi học trung học phổ thông và tương đương đạt 79,4%, vượt 9,4 so với chỉ tiêu Nghị quyết.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt 98,4, vượt 3,4% so với chỉ tiêu Nghị quyết.

\* Công tác xây dựng cơ vật chất

Tỷ lệ phòng học được xây dựng kiên cố hóa: đạt 64,7% chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết;

Tỷ lệ phòng nội trú kiên cố hóa đạt 51,5% chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết;

\* Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

 Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ luôn được quan tâm, chỉ đạo. Các cấp các ngành thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch; tổ chức hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục về vai trò, vị trí của phổ cập giáo dục trong đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao trình độ dân trí, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở các mức độ tiếp tục được giữ vững và từng bước nâng cao các chỉ số, tiêu chí đạt chuẩn theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Đến ngày 31/7/2024, toàn huyện duy trì huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục - xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phổ cập THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi; 11/12 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 09/12 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. *(Dự kiến đến 31/12/2024 đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3).*

\* Công tác xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia

Thực hiện chủ trương huy động, lồng ghép các nguồn lực đầu tư từ ngân sách và công sức đóng góp của nhân dân để đầu tư cơ sở vật chất dạy và học, các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện đã được tăng cường đầu tư theo hướng kiên cố hóa cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học của các đơn vị trường; mạng lưới các cơ sở giáo dục được quy hoạch, bố trí hợp lý tạo điều kiện cho học sinh đến trường.

Tính đến ngày 01/7/2024, Toàn huyện có 42 cơ sở giáo dục trong đó: Giáo dục Mầm non 14 trường, Giáo dục Tiểu học 13, Giáo dục Trung học cơ sở 10 trường (Có 02 liên cấp có học sinh Tiểu học và 02 trường liên cấp THPT có học sinh Trung học cơ sơ); 04 trường Trung học phổ thông trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; có 01 Trung tâm GDNN-GDTX. Hiện tại toàn ngành có 24/42 trường đạt chuẩn quốc gia[[4]](#footnote-4) đạt 58,54% vượt 7,4% so với chỉ tiêu Nghị quyết.

 ***1.3. Về lĩnh vực lao động***

*- Mục tiêu: Phát triển nguồn nhân lực theo hướng đáp ứng yêu cầu về số lượng, đảm bảo chất lượng và cơ cấu hợp lý phù hợp với tình hình thực tế của địa phương (lao động khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 54%; công nghiệp - xây dựng chiếm 29%; dịch vụ chiếm 17%). Mỗi năm đào tạo nghề cho khoảng 800 lao động; tạo việc làm mới cho trên 750 lao động/năm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng ít nhất 1% năm.*

 *- Kết quả thực hiện( tính đến 31/7/2024):*

 - Tỷ lệ lao động trong lĩnh vực Nông, lâm nghiệp, thủy sản đến 31/7/2024 đạt 55,3% , chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết.

 - Tỷ lệ lao động lĩnh vực công nghiệp, xây dựng đến 31/7/2024 đạt 30,19%, vượt 1,3 so với chỉ tiêu Nghị quyết.

 - Tỷ lệ lao động dịch vụ đến 31/7/2024 đạt 14,5%, chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết.

 - Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt đến 31/7/2024 đạt 32,8%, chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết.

 - Tạo việc làm mới đến 31/7/2024 tinh lũy kễ 2.829 người, đạt 72%, chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết.

 ***1.3. Về lĩnh vực y tế***

*- Mục tiêu: Phấn đấu 100% các xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; 100% số trạm y tế có cơ sở hạ tầng đảm bảo quy định của Bộ Y tế. Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em thể nhẹ cân xuống còn 14,8%; tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi xuống còn 22%; tuổi thọ trung bình người dân đạt 72 tuổi, giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.*

 *- Kết quả thực hiện( tính đến 31/7/2024):*

 - Tỷ lệ bác sĩ/vạn dân: 9,7 Bác sĩ/vạn dân;

 - Tỷ lệ điều dưỡng/vạn dân: 7,5 ĐD/vạn dân;

 - Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em thể nhẹ cân: 15,4%;

 - Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em thể thấp còi: 22,6%;

 - Tuổi thọ trung bình người dân: Không có số liệu.

 - Tình trạng tảo hôn chiếm 34,2% và không có hôn nhân cận huyết thống.

 **2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ**

 **2.1. Tăng cường công tác giáo dục, đào tạo, nâng cao năng lực tư tưởng, đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ, Đảng viên.**

 Ngay sau khi Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành huyện ủy được ban hành, UBND huyện đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt đến toàn thể cán bộ công chức viên chức, người lao động những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị và nhân dân, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý, tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/HU. Huy động cả hệ thống chính trị trong việc quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện phát triển nguồn nhân lực, coi đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, cấp bách và lâu dài để phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Việc thực hành dân chủ trong Đảng, chính quyền và trong xã hội có bước chuyển biến tích cực, quyền làm chủ của nhân dân được phát huy. Đa số cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên tích cực trau dồi, rèn luyện phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, tiên phong, gương mẫu, năng động, sáng tạo trong công tác, đóng vai trò nòng cốt góp phần xây dựng và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị trên địa bàn huyện.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị đã lồng ghép nội dung đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện nhiệm vụ của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức với việc kịp thời biểu dương, khích lệ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt nhiệm vụ. Phân công, giao nhiệm vụ cho các đồng chí trong cấp ủy, chính quyền theo dõi, giúp đỡ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ được phát huy; hàng năm triển khai cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức viết bản cam kết tu dưỡng học tập, rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sát với tình hình, chức trách, nhiệm vụ được giao… Qua đó, giúp cho cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện tiêu cực.

 **2.2. Đổi mới nội dung phương pháp giảng dạy, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.**

 UBND huyện đã quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân và phụ huynh học sinh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW; tăng cường phối hợp với các ngành, các cấp và cả hệ thống chính trị đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả. Cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về phát triển giáo dục và đào tạo thành các chương trình, kế hoạch hành động, lồng ghép trong các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương; thực hiện sơ kết, tổng kết định kỳ kết quả thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện để có bước đi thận trọng, chắc chắn, phù hợp đối với từng thời kỳ, từng giai đoạn. Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận, tin tưởng của các cấp các ngành và toàn xã hội đối với sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trước hết là việc đổi mới chương trình và sách giáo khoa phổ thông trên địa bàn huyện.

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Triển khai có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các cơ sở giáo dục tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng tăng cường tự học, tự nghiên cứu cho người học thông qua việc đầu tư các phương tiện, trang thiết bị cho phòng thực hành, phòng học ngoại ngữ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật. Để đạt được kết quả trên, ngành giáo dục đã triển khai đổi mới phương pháp dạy và học gắn với đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục. Theo đó, các cơ sở giáo dục đã tập trung chuyển mạnh từ giáo dục chủ yếu truyền thụ kiến thức sang giáo dục bồi dưỡng phẩm chất và phát triển năng lực người học, từ giáo dục khép kín sang giáo dục mở. Trong dạy học đã tăng cường các hoạt động giáo dục thực hành, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nhiều hoạt động trải nghiệm sáng tạo được tổ chức trong nhà trường ở các cấp học nhằm tạo điều kiện cho học sinh phát huy năng lực, phát triển năng khiếu và hình thành kỹ năng sống, góp phần thực hiện tốt công tác giáo dục toàn diện. Chỉ đạo và thực hiện việc đổi mới sinh hoạt chuyên đề cấp trường, cụm trường, xây dựng các kế hoạch tổ chức chuyên đề các môn văn hóa và các môn chuyên phù hợp với nhu cầu thực tế. Chỉ đạo việc dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, phân loại đối tượng học sinh một cách linh hoạt, hiệu quả; chỉ đạo giáo viên quan tâm tới công tác nghiên cứu và chuẩn bị các phương án lên lớp; áp dụng phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông tới đội ngũ giáo viên, tới phụ huynh học sinh và cộng đồng để tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai áp dụng chương trình giáo dục phổ thông mới, xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán cấp huyện để tư vấn, hỗ trợ kịp thời các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện. Hàng năm các trường trên địa bàn huyện đều công khai mục tiêu, chuẩn chất lượng đầu ra của từng cấp học; coi đó là cam kết bảo đảm chất lượng của từng cơ sở giáo dục và đào tạo; là căn cứ để giám sát, đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo. Tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho hệ thống trường học các cấp, đảm bảo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh ở vùng đặc biệt khó khăn được đi học; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo kế hoạch đề ra.

 **2.3. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức.**

*- Công tác quy hoạch cán bộ:* Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương và tỉnh, Huyện ủy đã chỉ đạo các cấp ủy nghiêm túc triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp vào năm thứ hai của nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ các cấp; các năm tiếp theo thực hiện rà soát, bổ sung những cán bộ có triển vọng phát triển vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch những đồng chí có kết quả tín nhiệm thấp, những đồng chí không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Cấp ủy các cấp đã căn cứ kết quả đánh giá cán bộ hàng năm trên các nội dung: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; năng lực thực tiễn, uy tín, sức khỏe và chiều hướng, triển vọng phát triển của cán bộ, kết quả của việc lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và các quy định nêu gương đối với cán bộ, Đảng viên để làm cơ sở đưa vào quy hoạch hoặc bố trí sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ theo quy định.

Căn cứ Quyết định số 03-QĐ/HU ngày 10/10/2022 của Huyện ủy Tủa Chùa uy định về công tác quy hoạch cán bộ; Quyết định số 08-QĐ/HU ngày 11/4/2024 của Huyện ủy về sửa đổi, bổ sung một số nội dung về công tác quy hoạch cán bộ, cấp ủy Đảng các cấp căn cứ về tiêu chuẩn chính trị, trình độ đào tạo, số lượng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ cấp ủy các cấp đảm bảo nguồn quy hoạch có số lượng từ 1,5 - 2 lần so với số lượng cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy đương nhiệm; đối với các chức danh chủ chốt các ban, ngành, mặt trận, đoàn thể các huyện, cấp xã trực thuộc Huyện ủy, quy hoạch chức danh cấp trưởng tối thiểu phải quy hoạch 02 - 03 người vào 01 chức danh; quy hoạch chức danh cấp phó có số lượng từ 1,5 - 2 lần so với số lượng cấp phó theo quy định, đồng thời xác định rõ cơ cấu và độ tuổi, đối tượng đưa vào quy hoạch, tiến hành quy trình xây dựng quy hoạch, rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm đảm bảo theo đúng 4 bước và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của cấp mình theo đúng quy định.

*- Công tác đào tạo, bồi dưỡng:* UBND huyện luôn chú trọng quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức viên chức, qua đó đội ngũ cán bộ, công chức viên chức đã được đào tạo, bồi dưỡng tăng nhanh về số lượng, nâng cao về chất lượng, từng bước hình thành đội ngũ cán bộ, công chức chuẩn hóa về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, trình độ quản lý Nhà nước, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đổi mới. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn. Tập trung nâng cao trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức về quản lý nhà nước, bồi dưỡng theo hạng chức danh nghề nghiệp, tin học, ngoại ngữ, tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp từ đó nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở. Hằng năm huyện bố trí kinh phí cho việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức;

*- Công tác đánh giá cán bộ:*Hằng năm UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức bảo đảm đúng quy trình, thủ tục, đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, công bằng, công khai, khắc phục hiện tượng nể nang, hình thức trong đánh giá. Căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ để đánh giá, làm rõ phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ, công chức. Kết quả đánh giá phân loại cán bộ, công chức là căn cứ để bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức theo quy định. Công tác đánh giá cán bộ, công chức được thực hiện một cách toàn diện, đa chiều; nhờ đó, kết quả đánh giá dần đi vào thực chất. Công tác đánh giá cán bộ ngày càng được đổi mới, có nhiều chuyển biến về nội dung, phương pháp; từng bước góp phần vào việc xây dựng đội ngũ cán bộ của Ðảng; đáp ứng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp đổi mới. Đã thực hiện nghiêm túc đúng quy định việc sử dụng kết quả đánh giá cán bộ, công chức làm cơ sở để liên thông trong đánh giá xếp loại chất lượng Đảng viên theo quy định của Đảng.

Thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm đảm bảo công bằng, khách quan, chính xác để làm căn cứ quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, thi đua - khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ công chức, viên chức theo quy định của Nhà nước;

 **2.4. Công tác triển khai thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh trên địa bàn.**

UBND huyện đã quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức nhất là các công tác quy hoạch cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; luân chuyển, điều động cán bộ; bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, ...  nhằm phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ theo hướng bố trí số lượng hợp lý, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu về đổi mới tổ chức và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị trong tình hình mới. Hệ thống chính trị từ huyện tới cơ sở được củng cố, kiện toàn. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng ngày càng được tăng cường, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi trong thực hiện nhiệm vụ. Các chế độ chính sách ngày càng được nâng lên đối với cán bộ, công chức, viên chức; công tác bổ nhiệm cán bộ trẻ có trình độ, bản lĩnh vào vị trí chủ chốt các phòng, ban cấp huyện; lãnh đạo UBND xã, thị trấn ngày càng được quan tâm.

UBND huyện đã tích cực chỉ đạo nâng chất lượng công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn, trong đó đặc biệt quan tâm đến việc khen thưởng đối với cán bộ công chức dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao theo quy định của luật thi đua khen thưởng hiện hành, qua đó kịp thời động viên, tôn vinh các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua yêu nước.

Việc triển khai thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh trên địa bàn huyện được UBND huyện quan tâm sâu sát, thực hiện đảm bảo đúng, đủ các chế độ chính sách theo quy định của nhà nước.

 **2.5. Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và phát triển việc làm.**

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác đào tạo, dạy nghề cho lao động nông thôn là một trong những yếu tố quyết định để phát huy yếu tố con người, góp phần ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội; chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng nguồn nhân lực cho thị trường lao động. Trong những năm qua, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể huyện quan tâm. Lao động ở nông thôn, đặc biệt là phụ nữ và lao động ở các vùng khó khăn đã được giảng dạy các kỹ thuật trong sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, từng bước từ bỏ các thói quen canh tác lạc hậu, chuyển sang áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng nông sản, tăng thu nhập cho bản thân và gia đình.

UBND huyện luôn chú trọng công tác đào tạo nghề lao động khu vực nông nghiệp, nông thôn, đào tạo nghề cho các đối tượng chính sách, người nghèo, cận nghèo gắn với giải quyết việc làm sau đào tạo. Đào tạo nâng cao kỹ năng, tác phong làm việc cho người lao động; đào tạo nhân lực có chất lượng cao gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

Mở rộng phát triển thị trường lao động, phối hợp đào tạo, cung cấp nguồn lao động có kỹ năng đáp ứng yêu cầu cho các cơ sở tuyển dụng lao động trong nước và xuất khẩu.

Bên cạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, các hoạt động
tạo việc làm cho người lao động tiếp tục được đẩy mạnh, triển khai thực hiện.
Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã giới thiệu và cung ứng lao động đi làm việc trong và ngoài nước

 **2.6. Huy động các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển nguồn lực trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, phát triển ngồn nhân lực.**

Trong những năm qua, UBND huyện đã tích cực chỉ đạo đẩy mạnh công tác xã hội hóa để phát triển nguồn lực trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế. Công tác xã hội hóa được đẩy mạnh và thực hiện dưới nhiều hình thức và biện pháp cụ thể đã nâng cao sự hiểu biết, đồng thuận và tham gia của các tổ chức, người dân trong xây dựng, tu sửa phòng học, phòng công vụ, phòng nội trú và nhiều hạng mục khác, bổ sung thiết bị, đồ dùng dạy học. Giai đoạn 2020-2024, UBND huyện đã huy động được trên 40 tỷ đồng từ các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng trường, lớp và nhà ở nội trú cho học sinh. Chủ động rà soát nhu cầu cơ sở vật chất, sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới Chương trình và thay sách giáo khoa giáo dục phổ thông đảm bảo theo kế hoạch.

( Có biểu số liệu kèm theo).

 **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Kết quả đạt được**

**1.1. Về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến nay, UBND huyện đã bố trí, sử dụng đúng số lượng chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 được UBND tỉnh giao; số lượng biên chế hành chính, sự nghiệp được giao chưa sử dụng đã kịp thời đề nghị UBND tỉnh tuyển dụng để đảm bảo số lượng người làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định. Công tác quản lý và sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp được tăng cường thực hiện theo Luật cán bộ, công chức; Luật viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành; chất lượng của đội ngũ công chức, viên chức từng bước được nâng lên cơ bản đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ chính trị của huyện.

- Các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, góp phần động viên, khuyến kích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Số lượng cấp phó trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp được bố trí đảm bảo theo quy định.

- Việc sắp xếp, bố trí, điều động công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị được thực hiện đảm bảo theo đúng vị trí việc làm phù hợp chuyên môn, chuyên ngành đào tạo nhằm phát huy năng lực, sở trường công tác, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Công tác tinh giản biên chế được triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ từ khâu tập huấn, quán triệt đến việc xây dựng đề án, kế hoạch tinh giản biên chế theo đúng tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, đảm bảo dân chủ, khách quan, bổ nhiệm đúng người, đúng việc, đúng quy trình.

- Với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện nay của huyện về cơ
bản đáp ứng được các yêu cầu nhiệm vụ. Nguồn nhân lực tham gia công tác
quản lý, lãnh đạo ở các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn
thể luôn phát huy tốt vai trò và khả năng của mình, không ngừng nâng cao hiệu
quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, góp phần quan trọng vào sự đổi mới hoạt động
của hệ thống chính trị. Nguồn nhân lực đã đóng góp tích cực vào xây dựng
hoạch định chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

**1.2. Về lĩnh vực lao động**

- Được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của Huyện ủy, sự phối hợp chặt chẽ
giữa các Ngành, Đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn đã đạt hiệu quả cao
trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở luôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số về việc học nghề, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất.

- Hàng năm, UBND huyện chỉ đạo Trung tâm GDNN-GDTX huyện khảo sát nhu cầu học nghề, từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại địa phương sát với tình hình thực tế, đặc biệt là đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động một cách hiệu quả. Người lao động sau khi học các lớp đào tạo nghề đã phát huy được kiến thức về lĩnh vực mình được đào tạo, biết cách làm ăn, tăng năng suất lao động, tạo việc làm tại chỗ hoặc tự tìm kiếm việc làm để nâng cao thu nhập cho gia đình.

**1.3. Về lĩnh vực y tế**

Việc triển khai thực hiện Nghị Quyết số 05-NQ/HU đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, viên chức ngành y tế về vị trí và tầm quan trọng của phát triển nhân lực, trong đó có nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân và góp phần cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn không ngừng nâng lên. Không có dịch lớn xảy ra trên địa bàn huyện, duy trì 11 xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020 và 04 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 *(theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế)*. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế - dân số.

**1. 4. Về giáo dục và đào tạo**

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết, lĩnh vực giáo dục và đào tạo đã có những chuyển biến tích cực. Quy mô trường được sắp xếp, điều chỉnh hợp lý, tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp ngày càng tăng. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các ngành học, cấp học từng bước được củng cố, kiện toàn theo yêu cầu đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đáp ứng được yêu cầu đổi mới công tác quản lý giáo dục, đổi mới dạy học. Công tác xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia được quan tâm đẩy mạnh và phát triển theo lộ trình. Công tác phổ cập giáo dục được triển khai thực hiện hiệu quả mang tính bền vững; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được cải thiện, bước đầu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo; tích cực thực hiện chuyển đổi số trong toàn ngành Giáo dục; công tác xã hội hóa giáo dục đã đạt được những kết quả quan trọng.

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

**2.1. Về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

*\* Hạn chế:*

Tác phong công tác, tinh thần kỷ luật, ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, công chức, viên chức ở cấp xã còn hạn chế dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao. Một bộ phận cán bộ, công chức hành hính tuy đã được đào tạo nhưng thiếu tính chuyên nghiệp trong thực thi công vụ. Một số cán bộ xã tuy đã được đào tạo đạt chuẩn nhưng việc nắm bắt, vận dụng triển khai các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước ở địa phương còn lúng túng, hiệu quả thực hiện chưa cao.

*\* Nguyên nhân:*

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết 05-NQ/HU bước đầu chưa được sâu rộng; công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chưa thường xuyên.

Các cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng
và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực..

**1.2. Về lĩnh vực y tế**

\* Hạn chế: Tỷ lệ bác sĩ/vạn dân, điều dưỡng/vạn dân còn thấp so với chỉ ti u của tỉnh; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi còn cao. Chất lượng khám chữa bệnh từ huyện đến các cơ sở chưa cao; cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện khám chữa bệnh chưa đáp ứng được nhu cầu *(hiện còn 03 Trạm Y tế xã chưa được nâng cấp sửa chữa, 01 Trạm Y tế chưa được đầu tư xây dựng)*. Các chỉ số phát triển nguồn nhân lực y tế tăng chậm, thiếu đội ngũ cán bộ chuyên khoa sau đại học.

\* Nguyên nhân: Tỷ lệ bác sĩ/vạn dân, điều dưỡng/vạn dân còn thấp do Vi n chức Y tế được tuyển dụng từ trước hầu hết là trình độ Y sĩ, trong quá trình công tác mới đào tạo chuy n tu l n bác sĩ, kèm theo thời gian đào tạo bác sĩ dài từ 4 đến 6 năm và đến năm 2004 mới có hệ Điều dưỡng *(trước đây là y tá sơ cấp)*.

**1.3. Về lĩnh vực giáo dục và đào tạo**

*\* Hạn chế*

Tỷ lệ huy động trẻ từ 0 đến 02 tuổi lớp đạt 30,9 thấp hơn mặt bằng chung của tỉnh; Tỷ lệ huy động trẻ 11-14 tuổi học THCS ra lớp toàn huyện chưa đạt chỉ tiêu kế theo Nghị quyết; Tỷ lệ phòng kiên cố còn thấp chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết. Tình trạng học sinh đi học không chuyên cần, học sinh bỏ học giữa chừng còn diễn ra, đặc biệt sau các kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển về quy mô và yêu cầu đổi mới của chương trình giáo dục; số phòng học tạm còn nhiều; hệ thống phòng chức năng, thư viện, thiết bị - thí nghiệm, nhà bán trú và các hạng mục phụ trợ khác chưa đáp ứng được nhu cầu dạy và học.

*\* Nguyên nhân:*

Đời sống kinh tế, xã hội của địa phương còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo còn cao; một số phong tục, tập quán lạc hậu vẫn còn tồn tại; một số học sinh người dân tộc thiểu số kết hôn sớm; học sinh trung học cơ sở là lao động chính giúp gia đình, đi lao động ngoài huyện, theo gia đình di dịch cư tự do nên ảnh hưởng đến công tác huy động và duy trì sĩ số học sinh. Bên cạnh đó, một số học sinh học lực yếu kém, không có động cơ học tập, một số học sinh trong độ tuổi 11-14 vẫn còn đang học ở bậc tiểu học (chiếm 1,3%). Hằng năm, cấp có thẩm quyền chưa giao đủ số lượng người làm việc theo định mức quy định nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục của ngành, nhất là công tác huy động trẻ từ 0 - 02 tháng tuổi ra lớp.

Nguồn ngân sách chi cho đầu tư xây dựng cơ sở vật chất còn hạn chế. Chương trình mục tiêu dự án theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg giai đoạn 2021-2025, có 09 dự án đầu tư cơ sở vật chất trường lớp cho các trường phổ thông dân tộc bán trú và các trường phổ thông có học sinh bán trú, nhưng đến thời điểm hiện tại mới có 02 dự án hoàn thành đưa vào sử dụng. Từ tháng 9/2021, khi Thông tư 65/2021/TT-BTC ban hành nguồn chi thường xuyên từ ngân sách sự nghiệp giáo dục chỉ được sửa chữa bảo dưỡng, không được xây mới. Nguồn xã hội hóa giáo dục đã được quan tâm nhưng vẫn còn hạn chế, phần lớn được đầu tư các phòng bán kiên cố.

 **1.4. Về lĩnh vực lao động**

*\* Hạn chế*

Công tác đào tạo nghề cho người lao động và tạo việc làm mới cho người lao động chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết.Chất lượng đào tạo nghề còn hạn chế; đào tạo nghề cho lực lượng lao động trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất, lao động nông thôn đạt tỷ lệ thấp; xã hội hóa trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực còn chậm

 Một số địa phương chưa chủ động trong việc khảo sát, xây dựng kế hoạch và đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế nên kết quả thực hiện chưa cao. Bên cạnh đó, đối tượng tham gia học nghề không đồng đều về độ tuổi, trình độ, nhận thức, điều kiện gia đình, một số lao động nông thôn nhất là lao động trẻ, chưa nhận thức được việc đào tạo nghề là một nhu cầu, một yếu tố cần thiết để đảm bảo cuộc sống cho bản thân, cho gia đình nên chưa quan tâm đến việc học nghề.

*\* Nguyên nhân:* Một số cấp uỷ Đảng, chính quyền, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể chưa thật sự vào cuộc, chưa tập trung cao trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn, chưa huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị; chưa có sự phối hợp đồng bộ. Trên địa bàn huyện chưa có nhiều các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tập trung các nhà máy chế biến...chủ yếu các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, hộ cá thể; do đó, người lao động sau khi được đào tạo nghề ít có cơ hội tìm kiếm được việc làm.

**3. Bài học kinh nghiệm**

Qua thực tiễn triển khai thực hiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực từ đầu nhiệm kỳ Đại hội đến nay, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm, đó là:

*Một là,*cần tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân đối với công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

*Hai là,* quan tâm thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, giúp các em học sinh lựa chọn được hướng đi đúng đắn cho tương lai và phù hợp với năng lực của bản thân, điều kiện thực tế của gia đình và nhu cầu của xã hội.

*Ba là,*cần chủ động nghiên cứu, đổi mới cơ chế tài chính cho công tác giáo dục và đào tạo; đa dạng hóa các nguồn lực tài chính đầu tư cho giáo dục và đào tạo, kết hợp ngân sách nhà nước với đầu tư nước ngoài và nguồn lực tự có của các cơ sở giáo dục, đào tạo nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn.

*Bốn là,*cần xây dựng và củng cố mối quan hệ chặt chẽ giữa chiến lược phát triển kinh tế với chiến lược phát triển nguồn nhân lực; đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nhất là đào tạo nghề nghiệp và kỹ năng cho người lao động, bảo đảm phù hợp với nhu cầu thị trường lao động theo ngành, nghề, gắn chặt với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của đất nước.

*Năm là,* Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chế độ, chính sách đối với những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm. Đẩy mạnh công tác thực hiện chính sách tinh giản biên chế trên địa bàn huyện gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

**V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Đề nghị các cấp có thẩm quyền giao đủ số lượng người làm việc theo định mức biên chế quy định để đáp ứng được yêu cầu triển khai thực hiện Nghị quyết và triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đề nghị các cấp có thẩm quyền tăng cường đầu tư ngân sách xây dựng bổ sung hệ thống cơ sở vật chất, lớp học và nhà ở bán trú học sinh theo hướng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Trên đây là Báo cáo kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 01/01/2021 của Ban Chấp hành Huyện ủy của UBND huyện Tủa Chùa./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Thường trực Huyện ủy;- Thường trực HĐND huyện;- Ban Tổ chức Huyện ủy;- Lãnh đạo UBND huyện;- Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Lường Tuấn Anh** |

1. *Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/6/2021 của UBND huyện Tủa Chùa về kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tủa Chùa; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 01/02/2021 của UBND huyện Tủa Chùa về kế hoạch thực hiện công tác phổ cập, xoá mù chữ năm 2021; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 17/01/2022 của UBND huyện Tủa Chùa về kế hoạch thực hiện công tác phổ cập, xoá mù chữ năm 2022; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 13/02/2023 của UBND huyện Tủa Chùa về kế hoạch thực hiện công tác phổ cập, xoá mù chữ năm 2023; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 31/01/2024 của UBND huyện Tủa Chùa về kế hoạch thực hiện công tác phổ cập, xoá mù chữ năm 2024.* [↑](#footnote-ref-1)
2. *Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Tủa Chùa về việc phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tủa Chùa*”; *Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 28/5/2021 về việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở huyện Tủa Chùa năm 2021; Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 06/12/2022 về thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở huyện Tủa Chùa năm 2023. Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 28/12/2023 về thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở huyện Tủa Chùa năm 2024.* [↑](#footnote-ref-2)
3. *Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 07/12/2020 về đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021 và giai đoạn 2021-2025; số 198/KH-UBND ngày 08/12/2021 Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã; người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố năm 2022; số 234/KH-UBND ngày 21/11/2022 Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã; người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố năm 2023; số 212/KH-UBND ngày 10/11/2023 Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã; người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố năm 2024 .* [↑](#footnote-ref-3)
4. Mầm non 7/14 trường đạt tỷ lệ 50%; Tiểu học 6/13 trường đạt tỷ lệ 46,2%; THCS: 8/10 trường đạt tỷ lệ 80%; THPT 03/04 trường đạt tỷ lệ 75%. [↑](#footnote-ref-4)